

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2021/HNGĐ - ST
Ngày: 20 - 10 - 2021
V/v: tranh chấp Hôn nhân và gia
đình (M - C)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hiếu

2. Bà Phan Thị Hạnh Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Yến - Thư ký TAND huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhất - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 10 năm 2021 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 117/2021/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2021 về tranh chấp "Hôn nhân và gia đình". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXX-ST ngày 16 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 54/2021/QĐST - HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M - sinh năm 1985

Địa chỉ: thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Phạm Thành C - sinh năm 1985

Địa chỉ: thôn P xã P, huyện T, tỉnh Thái Bình.

(chị M vắng mặt có lý do; anh C vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị M trình bày:**

Về hôn nhân: Chị và anh Phạm Thành C tự nguyện tìm hiểu , đi đến hôn nhân có tổ chức lễ cưới truyền thống và đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện T, tỉnh Thái Bình vào ngày 15/11/2007. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh C chơi bời dẫn đến nợ nần . Tuy được chị tha thứ nhưng anh C không thay đổi mà tiếp tục chơi bời, nợ nần. Để che dấu cho việc chơi bời, nợ nần của mình, anh C đã lừa dối vợ con hết lần này đến lần khác . Chị thấy cuộc sống vợ chồng không thể hòa hợp , hàn gắn, hôn nhân không có hạnh phúc vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Phạm Thành C.

Về con chung: Chị và anh Phạm Thành C có 02 con chung là Phạm Thu H - sinh ngày 15/9/2008 và Phạm Chấn H1 - sinh ngày 03/02/2015. Hiện các con đang sinh sống cùng chị tại thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Thái Bình. Ly hôn chị có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con vì hiện tại chị có đủ điều kiện kinh tế, thời gian để nuôi dạy các con phát triển tốt nhất và chị không yêu cầu anh Công phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản: Chị và anh C không có tài sản chung, nợ chung hay cho ai vay nợ vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Quá trình giải quyết vụ án anh C đến Tòa án một lần tại Trung tâm hòa giải, đối thoại với mong muốn đoàn tụ gia đình . Tuy nhiên sau thời điểm này anh C không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập . Tòa án đã tiến hành giao các văn bản tố tụng cho anh nhưng anh từ chối không nhận các văn bản.**

*** Xác minh tại UBND xã P, huyện T, tỉnh Thái Bình:**

Chị M và anh C tự nguyện tìm hiểu , có đăng ký kết hôn tại xã ngày 15/11/2007, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng nhau tại địa phương; anh chị có 02 con chung là Phạm Thu H - sinh ngày 15/9/2008 và Phạm Chấn H 1 - sinh ngày 03/02/2015. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là gì địa phương không nắm bắt được, nay chị M đề nghị ly hôn anh C và việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, địa phương đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật về hôn nhân và con chung. Đối với tài sản của vợ chồng anh, chị địa phương không nắm được cụ thể như thế nào.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ

án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện nghiêm các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, các văn bản tố tụng được tổng đạt đầy đủ, hợp lệ cho người bị kiện. Nguyên đơn, bị đơn về cơ bản chấp hành pháp luật tố tụng để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Do mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Phạm Thành C đã không thể hàn gắn, hòa giải. Cuộc sống hôn nhân không mang lại hạnh phúc do không còn niềm tin ở nhau, anh công không tu chí làm ăn mà mãi chơi bời dẫn đến nợ nần. Chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng chị Miên, anh C đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị M, xử cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Phạm Thành C.

+ Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Phạm Thành C có 02 con chung là Phạm Thu H - sinh ngày 15/9/2008 và Phạm Chấn H1 - sinh ngày 03/02/2015. Hiện các con đang do chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cuộc sống của các cháu đảm bảo phát triển. Ly hôn, chị M đề nghị giao cả hai con cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và cháu H có nguyện vọng ở cùng mẹ. Hiện cháu H cũng đã lớn, có thể giúp đỡ mẹ trong việc chăm sóc em. Vì vậy đề nghị Tòa án giao 02 con Phạm Thu H và Phạm Chấn H 1 cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Miên không buộc anh Phạm Thành C phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

+ Về quan hệ tài sản: Chị M trình bày vợ chồng chị không có tài sản chung, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ. Tuy nhiên do chưa lấy được ý kiến của anh C về tài sản chung vợ chồng nên không đặt ra giải quyết vấn đề tài sản chung trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, cũng như phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị M, anh C là tranh chấp về ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh C có nơi cư trú tại thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Thái Bình do đó chị M khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giải quyết vụ án là đúng với quy định tại Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Phạm Thành C đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn tiếp tục vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, chị Nguyễn Thị M có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị M và anh Phạm Thành C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện T, tỉnh Thái Bình ngày 15/11/2007 đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng nhau đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh C chơi bời dẫn đến nợ nần. Mặc dù đã được chị M và gia đình khuyên bảo tha thứ nhiều lần nhưng anh C không thay đổi mà tiếp tục chơi bời nợ nần. Để che dấu việc chơi bời, nợ nần của mình, anh C đã nhiều lần lừa dối vợ con. Tuy anh C có mong muốn đoàn tụ gia đình nhưng anh không có giải pháp hòa giải đoàn tụ, Tòa án tiến hành triệu tập, làm việc nhưng anh không hợp tác. Điều này chứng tỏ hôn nhân giữa chị M và anh C đã mâu thuẫn và mâu thuẫn không thể hòa giải, hàn gắn. Như vậy có đủ cơ sở xác định tình cảm vợ chồng giữa chị M và anh C không còn, hôn nhân không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị M, xử cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Phạm Thành C là phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 của luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Phạm Thành C có 02 con chung là Phạm Thu H - sinh ngày 15/9/2008 và Phạm Chấn H 1 - sinh ngày 03/02/2015. Hiện các con đang do chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cuộc sống của các cháu đảm bảo, có điều kiện phát triển. Ly hôn chị M có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung. Cháu Phạm Thu H

có nguyện vọng ở cùng mẹ , hiện tại cháu đã lớn và có thể phụ giúp chị Miên trong việc chăm sóc em . Chị M có đủ điều kiện kinh tế , thời gian để chăm sóc , nuôi dạy các cháu trưởng thành . Vì vậy HĐXX chấp nhận: Giao 02 con chung Phạm Thu H và Phạm Chấn H 1 cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các con tròn 18 tuổi, cũng như chấp nhận sự tự nguyện của chị M không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Anh Phạm Thành C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, vấn đề thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con được đặt ra giải quyết khi các bên đương sự có yêu cầu là phù hợp với quy định tại Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản: Chị M trình bày vợ chồng không có tài sản chung , không vay nợ ai và cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết . Tuy nhiên do chưa lấy được ý kiến của anh C nên vấn đề tài sản không đặt ra giải quyết trong vụ án này. Vấn đề tài sản được đặt ra giải quyết khi một trong các bên đương sự có yêu cầu.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Phạm Thành C.

2. Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Phạm Thành C có 02 con chung là Phạm Thu H - sinh ngày 15/9/2008 và Phạm Chấn H 1 - sinh ngày 03/02/2015. Ly hôn, giao 02 con Phạm Thu H và Phạm Chấn H cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi tròn 18 tuổi, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị M.

Anh C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, vấn đề thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con được đặt ra giải quyết khi các bên đương sự có yêu cầu.

3. Về quan hệ tài sản: Không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển 300.000đ chị Nguyễn Thị M đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0002185 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình ngày 14/7/2021 sang thi hành án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị M, anh Phạm Thành C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKS huyện Tiền Hải;
- THADS huyện Tiền Hải;
- UBND xã P, Tiền Hải;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Vũ Văn Lợi

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Hiếu

Phan Thị Hạnh Mỹ

Vũ Văn Lợi